

LỊCH KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH KHÓA TUYỂN SINH 2025

I. Ngày 27/9/2025

STT	Khoa	Số lượng	Buổi	Ca thi	Giờ bắt đầu
1	Khoa Sư phạm Toán - Tin	317	Sáng	ca 1, ca 2	<i>Ca 1: 7h00'-8h30' (phòng 1-10)</i> <i>Ca 2: 8h30'-10h00' (phòng 11-20)</i> <i>Ca 3: 10h00'-11h30' (phòng 21-30)</i> <i>Ca 4: 12h00'-13h30' (phòng 31-40)</i> <i>Ca 5: 13h30'-15h00' (phòng 41-50)</i> <i>Ca 6: 15h00'-16h30' (phòng 51-60)</i> <i>Ca 7: 16h30'-18h00' (phòng 61-70)</i>
2	Khoa Giáo dục Chính trị và Quản lý giáo dục	92	Sáng	ca 2	
3	Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non	1082	Sáng, Chiều	ca 2, ca 3, ca 4, ca 5	
4	Khoa Kinh tế - Luật	669	Chiều	ca 5, ca 6, ca 7	

II. Ngày 28/9/2025

STT	Khoa	Số lượng	Buổi	Ca thi	Giờ bắt đầu
1	Khoa Văn hóa - Du lịch và Công tác xã hội	186	Sáng	ca 1	<i>Ca 1: 7h00'-8h30' (phòng 1-10)</i> <i>Ca 2: 8h30'-10h00' (phòng 11-20)</i> <i>Ca 3: 10h00'-11h30' (phòng 21-30)</i> <i>Ca 4: 12h00'-13h30' (phòng 31-40)</i> <i>Ca 5: 13h30'-15h00' (phòng 41-50)</i> <i>Ca 6: 15h00'-16h30' (phòng 51-60)</i> <i>Ca 7: 16h30'-18h00' (phòng 61-69)</i>
2	Khoa Giáo dục Thể chất - Sư phạm Nghệ thuật	353	Sáng	ca 1, ca 2	
3	Khoa Ngoại ngữ	198	Sáng	ca 2, ca 3	
4	Khoa Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường	281	Sáng, Chiều	ca 3, ca 4	
5	Khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên	365	Chiều	ca 4, ca 5	
6	Khoa Sư phạm Khoa học xã hội	320	Chiều	ca 5, ca 6	
7	Khoa Công nghệ và Kỹ thuật	411	Chiều	ca 6, ca 7	

Lưu ý:

- Thí sinh tập trung trước giờ thi 15 phút, địa điểm dãy B4
- Khi đi thi mang theo CCCD hoặc giấy tờ tùy thân có dán ảnh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Lớp sinh viên	Ghi chú
1	001855	0025413216	Phùng Gia	Như	Nữ	27/11/2007	ĐHQLC25A	
2	001856	0025413667	Tăng Thị Huỳnh	Như	Nữ	09/04/2007	ĐHQLC25B	
3	001857	0025414530	Trần Thị Khã	Như	Nữ	05/08/2007	ĐHQLC25B	
4	001858	0025411744	Trần Thị Thảo	Như	Nữ	30/09/2007	ĐHLQC25A	
5	001859	0025413429	Võ Lê Thảo	Như	Nữ	15/12/2007	ĐHLQC25A	
6	001860	0025414743	Huỳnh Thị Hồng	Nhung	Nữ	04/01/2007	ĐHQTKD25D	
7	001861	0025413422	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	Nữ	29/07/2007	ĐHQTKD25B	
8	001862	0025414512	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	Nữ	14/09/2007	ĐHLUAT25B	
9	001863	0025411768	Lê Quốc	Ninh	Nam	22/06/2007	ĐHLUAT25A	
10	001864	0025414709	Trần Thị Trúc	Ny	Nữ	01/03/2007	ĐHQTKD25D	
11	001865	0025414747	Đặng Thị Kiều	Oanh	Nữ	01/06/2006	ĐHQTKD25D	
12	001866	0025414523	Dương Thị Kiều	Oanh	Nữ	19/05/2007	ĐHKT25D	
13	001867	0025411719	Lê Hoàng	Oanh	Nữ	02/06/2007	ĐHQTKD25A	
14	001868	0025410291	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	Nữ	30/10/2007	ĐHQLC25A	
15	001869	0025410741	Phan Kiều	Oanh	Nữ	23/07/2007	ĐHTCNH25A	
16	001870	0025413434	Phùng Tấn	Pháp	Nam	26/06/2007	ĐHQTKD25B	
17	001871	0025413634	Cao Huỳnh	Phát	Nam	09/01/2007	ĐHKDQT25A	
18	001872	0025413050	Nguyễn Đức	Phát	Nam	10/07/2007	ĐHLUAT25A	
19	001873	0025414389	Nguyễn Thành	Phát	Nam	17/02/2006	ĐHLUAT25B	
20	001874	0025414096	Trịnh Đức	Phát	Nam	15/05/2007	ĐHQTKD25C	
21	001875	0025413748	Văn Trọng	Phát	Nam	17/09/2007	ĐHKT25C	
22	001876	0025412686	Võ Tấn	Phát	Nam	17/10/2007	ĐHQTKD25A	
23	001877	0025414233	Võ Thành	Phát	Nam	09/02/2007	ĐHQTKD25C	
24	001878	0025413789	Võ Tiến	Phát	Nam	17/12/2006	ĐHQLKT25A	
25	001879	0025413832	Nguyễn Thị Ngọc	Phổ	Nữ	23/06/2007	ĐHQTKD25B	
26	001880	0025414561	Nguyễn Hoài	Phong	Nam	28/11/2007	ĐHQTKD25C	
27	001881	0025413048	Nguyễn Thanh	Phong	Nam	20/06/2007	ĐHQTKD25B	
28	001882	0025414365	Nguyễn Thanh	Phong	Nam	17/09/2007	ĐHTCNH25B	
29	001883	0025413626	Trương Thanh	Phong	Nam	24/12/2007	ĐHTCNH25B	
30	001884	0025413196	Cao Trọng	Phú	Nam	11/07/2007	ĐHKT25B	
31	001885	0025414433	Huỳnh	Phúc	Nam	31/01/2007	ĐHTCNH25B	
32	001886	0025414022	Lê Hữu	Phúc	Nam	16/04/2007	ĐHLUAT25B	

Tổng số thí sinh: 32

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Lớp sinh viên	Ghi chú
1	001887	0025413168	Lê Trọng Phúc	Nam	04/07/2007	ĐHLUAT25A	
2	001888	0025414159	Nguyễn Minh Phúc	Nam	08/04/2007	ĐHQTKD25C	
3	001889	0025414786	Nguyễn Trần Duy Phúc	Nam	10/02/2007	ĐHQTKD25D	
4	001890	0025414163	Nguyễn Trọng Phúc	Nam	01/08/2007	ĐHQTKD25C	
5	001891	0025412334	Phạm Trọng Phúc	Nam	27/10/2007	ĐHQLC25A	
6	001892	0025412606	Thạch Hồng Phúc	Nam	11/06/2007	ĐHQTKD25A	
7	001893	0025414676	Cao Kim Phụng	Nữ	05/11/2007	ĐHQTKD25C	
8	001894	0025412308	Dương Thị Hoài Phương	Nữ	24/08/2007	ĐHKT25A	
9	001895	0025414187	Lê Thị Nhã Phương	Nữ	08/02/2006	ĐHTCNH25B	
10	001896	0025414236	Nguyễn Thị Trúc Phương	Nữ	20/09/2007	ĐHKT25D	
11	001897	0025412490	Thạch Hoàng Yến Phương	Nữ	22/01/2007	ĐHLUAT25A	
12	001898	0025411447	Võ Huỳnh Lan Phương	Nữ	05/10/2007	ĐHLUAT25A	
13	001899	0025413534	Lương Thế Quả	Nam	19/05/2007	ĐHQLC25A	
14	001900	0025413328	Đoàn Hoàng Quân	Nam	23/12/2007	ĐHQLKT25A	
15	001901	0025413093	Phan Ngọc Mẫn Quân	Nữ	11/04/2007	ĐHQLKT25A	
16	001902	0025413310	Nguyễn Minh Quang	Nam	01/02/2007	ĐHKT25B	
17	001903	0025410722	Nguyễn Việt Quang	Nam	21/07/2007	ĐHKDQT25A	
18	001904	0025414409	Nguyễn Hữu Quý	Nam	20/12/2007	ĐHQTKD25C	
19	001905	0025412095	Phạm Phú Quý	Nam	02/12/2007	ĐHKT25A	
20	001906	0025414569	Trần Nhật Quý	Nam	08/11/2007	ĐHLUAT25B	
21	001907	0025414798	Võ Thị Ngọc Quý	Nữ	08/01/2007	ĐHQTKD25D	
22	001908	0025411397	Bùi Ngọc Trúc Quyên	Nữ	21/10/2007	ĐHTCNH25A	
23	001909	0025412559	Trần Thị Kim Quyên	Nữ	01/12/2007	ĐHKDQT25A	
24	001910	0025413028	Trương Thị Tú Quyên	Nữ	11/06/2007	ĐHKT25B	
25	001911	0025413824	Võ Thị Mỹ Quyên	Nữ	13/12/2007	ĐHKT25C	
26	001912	0025411257	Huỳnh Nguyễn Mai Phú Quyên	Nữ	14/09/2007	ĐHKT25A	
27	001913	0025412472	Nguyễn Diễm Quỳnh	Nữ	28/05/2007	ĐHTCNH25A	
28	001914	0025413601	Nguyễn Hoàng Ngân Quỳnh	Nữ	27/06/2007	ĐHTCNH25B	

Tổng số thí sinh: 28

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Lớp sinh viên	Ghi chú
1	001915	0025411611	Nguyễn Phương Quỳnh	Nữ	11/11/2007	ĐHQLKT25A	
2	001916	0025414439	Nguyễn Phương Quỳnh	Nữ	08/02/2007	ĐHKT25D	
3	001917	0025410707	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Nữ	17/02/2007	ĐHQLKT25A	
4	001918	0025413598	Trần Ngọc Thuý Quỳnh	Nữ	28/02/2007	ĐHKT25C	
5	001919	0025414009	Trần Nguyễn Khánh Quỳnh	Nữ	23/05/2007	ĐHQLKT25A	
6	001920	0025414560	Huỳnh Hoàng Sang	Nam	05/02/2006	ĐHKT25D	
7	001921	0025413408	Lê Phước Sang	Nam	24/04/2007	ĐHQTKD25B	
8	001922	0025414513	Nguyễn Hoàng Sang	Nam	26/12/2007	ĐHQTKD25C	
9	001923	0025413944	Võ Hữu Sang	Nam	24/11/2007	ĐHQTKD25B	
10	001924	0025412746	Huỳnh Ngọc Sơn	Nam	13/06/2007	ĐHQLC25A	
11	001925	0025412916	Nguyễn Hoàng Sơn	Nam	09/12/2007	ĐHKDQT25A	
12	001926	0025411091	Phan Ngọc Sơn	Nam	17/04/2007	ĐHLQC25A	
13	001927	0025414214	Phan Thành Song	Nam	26/02/2007	ĐHKDQT25A	
14	001928	0025414180	Nguyễn Thị Thảo Sương	Nữ	24/10/2007	ĐHQTKD25C	
15	001929	0025414841	Đặng Thành Tài	Nam	10/09/2007	ĐHLUAT25B	
16	001930	0025413928	Lưu Tấn Tài	Nam	27/12/2007	ĐHQLC25B	
17	001931	0025412447	Phan Hữu Tài	Nam	15/06/2007	ĐHKDQT25A	
18	001932	0025414757	Lương Chí Tâm	Nam	14/04/2007	ĐHQTKD25D	
19	001933	0025413996	Nguyễn Chí Tâm	Nam	26/01/2007	ĐHTCNH25B	
20	001934	0025414420	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	Nữ	15/03/2007	ĐHQTKD25C	
21	001935	0025413124	Mai Nhật Tân	Nam	07/11/2007	ĐHLUAT25A	
22	001936	0025414807	Nguyễn Nhật Tân	Nam	14/11/2007	ĐHLUAT25B	
23	001937	0025414176	Nguyễn Thành Tân	Nam	05/05/2006	ĐHQTKD25C	
24	001938	0025414662	Tô Hoài Tân	Nam	03/09/2007	ĐHLUAT25B	

Tổng số thí sinh: 24



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

HỌ KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH KHÓA TS 2025

Ngày kiểm tra: 27/09/2025

PHÒNG THI SỐ: 64

- THỜI GIAN THI: 16h30'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.104 - Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Lớp sinh viên	Ghi chú
1	001939	0025413158	Kim Văn	Thái	Nam	03/02/2007	ĐHQLC25A	
2	001940	0025411614	Chim Thị Hồng	Thắm	Nữ	01/05/2007	ĐHLQC25A	
3	001941	0025412694	Huỳnh Ngọc	Thắm	Nữ	17/10/2006	ĐHQLC25A	
4	001942	0025414392	Phạm Công	Thắng	Nam	11/12/2007	ĐHKT25D	
5	001943	0025412344	Tiết Ngọc	Thắng	Nam	29/05/2007	ĐHQTKD25A	
6	001944	0025413307	Lê Ngọc Tường	Thanh	Nữ	10/09/2007	ĐHQLKT25A	
7	001945	0025414201	Nguyễn Thái	Thanh	Nữ	04/07/2007	ĐHKT25C	
8	001946	0025414001	Thạch Phạm Mỹ	Thanh	Nữ	15/06/2007	ĐHLQC25A	
9	001947	0025414207	Tô Thanh	Thanh	Nữ	03/05/2007	ĐHLUAT25B	
10	001948	0025413112	Huỳnh Tiến	Thành	Nam	14/10/2007	ĐHLUAT25A	
11	001949	0025412909	Lê Tấn	Thành	Nam	03/08/2007	ĐHLUAT25A	
12	001950	0025414461	Ngô Tuấn	Thành	Nam	09/01/2007	ĐHKT25D	
13	001951	0025414144	Đào Nguyễn Thu	Thảo	Nữ	24/12/2007	ĐHKT25C	
14	001952	0025414229	Hồ Thanh	Thảo	Nữ	10/05/2007	ĐHQTKD25C	
15	001953	0025410543	Hồ Trần Thu	Thảo	Nữ	07/03/2007	ĐHKT25A	
16	001954	0025413739	Lê Thị Phương	Thảo	Nữ	31/03/2007	ĐHKT25C	
17	001955	0025412595	Lê Thị Thanh	Thảo	Nữ	28/02/2006	ĐHTCNH25A	
18	001956	0025413421	Lê Thị Thanh	Thảo	Nữ	25/10/2007	ĐHQTKD25B	
19	001957	0025412715	Lý Thái Thanh	Thảo	Nữ	10/04/2007	ĐHQTKD25A	
20	001958	0025412744	Nguyễn Huỳnh Thanh	Thảo	Nữ	26/03/2007	ĐHKDQT25A	
21	001959	0025410223	Nguyễn Lê Phương	Thảo	Nữ	30/01/2007	ĐHTCNH25A	
22	001960	0025414191	Nguyễn Lê Phương	Thảo	Nữ	26/09/2007	ĐHKT25C	
23	001961	0025410201	Nguyễn Ngọc	Thảo	Nữ	18/05/2007	ĐHKT25A	
24	001962	0025413756	Nhâm Thị Thanh	Thảo	Nữ	01/05/2007	ĐHTCNH25B	
25	001963	0025413854	Trần Thanh	Thảo	Nữ	02/04/2007	ĐHKT25C	
26	001964	0025413143	Trần Thị Thanh	Thảo	Nữ	07/01/2007	ĐHLQC25A	
27	001965	0025414363	Trương Thanh	Thảo	Nữ	13/02/2007	ĐHKDQT25A	
28	001966	0025414825	Trương Thị Thu	Thảo	Nữ	22/08/2007	ĐHQTKD25D	
29	001967	0025412644	Võ Xuân	Thảo	Nữ	22/02/2007	ĐHKT25B	
30	001968	0025411596	Nguyễn Trần Quang	Thật	Nam	29/08/2007	ĐHQLC25A	
31	001969	0025414836	Nguyễn Văn	Thêm	Nam	18/06/2007	ĐHTCNH25B	
32	001970	0025412911	Hà Quốc	Thi	Nam	10/11/2007	ĐHQTKD25B	
33	001971	0025413889	Lê Thị Minh	Thi	Nữ	02/12/2007	ĐHQTKD25B	
34	001972	0025413391	Phạm Thị Kiều	Thi	Nữ	28/04/2007	ĐHQLC25A	
35	001973	0025413668	Trần Nguyễn Đăng	Thi	Nam	08/11/2007	ĐHLUAT25A	

Tổng số thí sinh: 35



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

100 KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH KHÓA TS 2025

Ngày kiểm tra: 27/09/2025

PHÒNG THI SỐ: 65

- THỜI GIAN THI: 16h30'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.201 - Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Lớp sinh viên	Ghi chú
1	001974	0025413134	Võ Thị Yến	Thi	Nữ	28/10/2007	ĐHQLC25A	
2	001975	0025411107	Nguyễn Lê Thanh	Thiên	Nữ	10/03/2005	ĐHQLC25A	
3	001976	0025411806	Huỳnh Ngọc	Thiện	Nam	30/12/2007	ĐHLUAT25A	
4	001977	0025412172	Nguyễn Hoàng	Thiện	Nam	07/06/2007	ĐHQTKD25A	
5	001978	0025414288	Trần Chí	Thiện	Nam	22/07/2007	ĐHQTKD25C	
6	001979	0025411601	Đỗ Nguyễn Tiến	Thịnh	Nam	10/07/2007	ĐHLUAT25A	
7	001980	0025410142	Dương Minh	Thịnh	Nam	14/01/2007	ĐHLUAT25A	
8	001981	0025411853	Hồ Quốc	Thịnh	Nam	22/07/2007	ĐHLQC25A	
9	001982	0025414775	Huỳnh Phúc	Thịnh	Nam	13/12/2007	ĐHLUAT25B	
10	001983	0025411882	Lê Tuấn	Thịnh	Nam	07/10/2007	ĐHQLC25A	
11	001984	0025412212	Bùi Bảo	Thơ	Nữ	11/05/2007	ĐHTCNH25A	
12	001985	0025413566	Bùi Đào Anh	Thơ	Nữ	14/06/2007	ĐHKDQT25A	
13	001986	0025414120	Nguyễn Hứa Anh	Thơ	Nữ	06/03/2007	ĐHTCNH25B	
14	001987	0025414750	Lê Thị Kim	Thoa	Nữ	16/02/2007	ĐHQTKD25D	
15	001988	0025410864	Nguyễn Chí	Thoại	Nam	07/06/2007	ĐHTCNH25A	
16	001989	0025412990	Phạm Ngọc	Thoại	Nam	03/01/2007	ĐHLUAT25A	
17	001990	0025412634	Nguyễn Duy	Thông	Nam	07/06/2007	ĐHKDQT25A	
18	001991	0025414734	Nguyễn Thanh	Thông	Nam	28/03/2007	ĐHQTKD25D	
19	001992	0025412883	Nguyễn Thị Hoài	Thu	Nữ	08/05/2006	ĐHTCNH25A	
20	001993	0025412508	Đặng Minh	Thư	Nữ	19/02/2005	ĐHKT25B	
21	001994	0025413140	Đoàn Thị Anh	Thư	Nữ	13/10/2007	ĐHLQC25A	
22	001995	0025414041	Kiên Thị Ánh	Thư	Nữ	15/01/2006	ĐHQTKD25C	
23	001996	0025414113	Ngô Anh	Thư	Nữ	05/06/2006	ĐHLQC25A	
24	001997	0025413972	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	22/03/2007	ĐHLUAT25A	
25	001998	0025414773	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	08/10/2007	ĐHKDQT25A	
26	001999	0025414258	Nguyễn Minh	Thư	Nữ	23/03/2007	ĐHQTKD25C	
27	002000	0025412217	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	09/10/2007	ĐHKT25A	
28	002001	0025412429	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	03/08/2007	ĐHLUAT25A	
29	002002	0025413780	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	01/02/2007	ĐHKT25C	
30	002003	0025414464	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	09/09/2007	ĐHQTKD25C	
31	002004	0025414682	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	01/10/2007	ĐHQTKD25C	
32	002005	0025414556	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	23/04/2007	ĐHKT25D	
33	002006	0025414770	Phạm Thị Minh	Thư	Nữ	03/01/2007	ĐHKDQT25A	
34	002007	0025411226	Phan Nguyễn Anh	Thư	Nữ	28/07/2007	ĐHTCNH25A	

Tổng số thí sinh: 34



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH KHÓA TS 2025
Ngày kiểm tra: 27/09/2025

PHÒNG THI SÔ: 66

- THỜI GIAN THI: 16h30'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.202 - Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Lớp sinh viên	Ghi chú
1	002008	0025414593	Tạ Thị Anh	Thư	Nữ	22/05/2007	ĐHKT25D	
2	002009	0025413891	Thạch Thị Thanh	Thư	Nữ	22/12/2007	ĐHQTKD25B	
3	002010	0025414213	Trần Minh	Thư	Nữ	05/10/2007	ĐHLQC25A	
4	002011	0025410907	Võ Ngọc Anh	Thư	Nữ	14/09/2007	ĐHTCNH25A	
5	002012	0025413930	Võ Thị Minh	Thư	Nữ	08/05/2007	ĐHKT25C	
6	002013	0025413861	Đoàn Tấn	Thuận	Nam	13/08/2007	ĐHLQC25A	
7	002014	0025411840	Lê Nguyễn	Thuận	Nam	22/09/2007	ĐHLUAT25A	
8	002015	0025412679	Nguyễn Văn	Thuận	Nam	27/09/2007	ĐHLUAT25A	
9	002016	0025411691	Nguyễn Ngọc	Thương	Nữ	09/02/2007	ĐHTCNH25A	
10	002017	0025413389	Phạm Kim	Thủy	Nữ	29/11/2007	ĐHQLKT25A	
11	002018	0025413652	Lê Ngọc Bảo	Thy	Nữ	18/11/2007	ĐHKT25C	
12	002019	0025413735	Nguyễn Đình Bảo	Thy	Nữ	24/11/2007	ĐHTCNH25B	
13	002020	0025411016	Nguyễn Từ Anh	Thy	Nữ	12/04/2007	ĐHQLKT25A	
14	002021	0025411156	Trần Thị Ngọc	Thy	Nữ	06/03/2007	ĐHTCNH25A	
15	002022	0025414386	Lương Thị Mỹ	Tiên	Nữ	08/05/2007	ĐHKT25D	
16	002023	0025414215	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	Nữ	26/03/2007	ĐHQTKD25C	
17	002024	0025414759	Phạm Thị Thủy	Tiên	Nữ	19/09/2007	ĐHQTKD25D	
18	002025	0025414224	Phan Thị Cẩm	Tiên	Nữ	28/11/2007	ĐHTCNH25B	
19	002026	0025413130	Trương Thị Mỹ	Tiên	Nữ	31/01/2007	ĐHTCNH25A	
20	002027	0025413732	Nguyễn Minh	Tiến	Nam	24/04/2007	ĐHTCNH25B	
21	002028	0025412441	Nguyễn Thị Mỹ	Tiến	Nữ	17/03/2007	ĐHTCNH25A	
22	002029	0025414543	Phan Minh	Tiến	Nam	03/05/2007	ĐHKDQT25A	
23	002030	0025412895	Tô Thanh	Tiện	Nam	24/08/2007	ĐHLQC25A	
24	002031	0025414856	Nguyễn Trung	Tín	Nam	23/01/2007	ĐHQTKD25D	
25	002032	0025411425	Ông Trà Trung	Tín	Nam	21/01/2007	ĐHQTKD25A	
26	002033	0025414105	Phạm Trung	Tín	Nam	07/09/2007	ĐHLUAT25B	
27	002034	0025414405	Nguyễn Phước	Tính	Nam	06/03/2007	ĐHKT25D	
28	002035	0025413260	Bùi Quốc	Toàn	Nam	01/01/2007	ĐHKT25B	
29	002036	0025414426	Đặng Bảo	Toàn	Nam	04/05/2007	ĐHKT25D	
30	002037	0025414415	Võ Đức	Toàn	Nam	08/04/2007	ĐHKDQT25A	
31	002038	0025410137	Huỳnh Thị Bảo	Trâm	Nữ	12/02/2007	ĐHLUAT25A	
32	002039	0025412999	Ngô Thùy	Trâm	Nữ	28/10/2007	ĐHQTKD25B	
33	002040	0025411525	Nguyễn Bảo	Trâm	Nữ	26/09/2007	ĐHTCNH25A	
34	002041	0025413190	Nguyễn Quỳnh	Trâm	Nữ	29/01/2007	ĐHKDQT25A	

Tổng số thí sinh: 34



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

HĐ KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH KHÓA TS 2025

Ngày kiểm tra: 27/09/2025

PHÒNG THI SỐ: 67

- THỜI GIAN THI: 16h30'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.203 - Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Lớp sinh viên	Ghi chú
1	002042	0025414088	Nguyễn Thị Bích	Trâm	Nữ	09/11/2007	ĐHKDQT25A	
2	002043	0025414632	Nguyễn Thị Bích	Trâm	Nữ	13/10/2007	ĐHTCNH25B	
3	002044	0025414698	Nguyễn Thị Bích	Trâm	Nữ	27/11/2007	ĐHQTKD25D	
4	002045	0025414115	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	26/11/2007	ĐHTCNH25B	
5	002046	0025414432	Trần Thị Thùy	Trâm	Nữ	01/06/2007	ĐHKT25D	
6	002047	0025410320	Trương Thị Bích	Trâm	Nữ	07/08/2007	ĐHTCNH25A	
7	002048	0025411818	Trương Thị Ngọc	Trâm	Nữ	01/04/2007	ĐHQTKD25A	
8	002049	0025412589	Võ Ngọc Bích	Trâm	Nữ	17/08/2007	ĐHQTKD25A	
9	002050	0025413396	Dương Thị Bích	Trân	Nữ	13/03/2007	ĐHKT25B	
10	002051	0025413865	Huỳnh Thị Huyền	Trân	Nữ	27/02/2007	ĐHQTKD25B	
11	002052	0025411506	Lê Nguyễn Bảo	Trân	Nữ	25/12/2007	ĐHQTKD25A	
12	002053	0025412395	Lê Thái	Trân	Nữ	19/06/2007	ĐHQLKT25A	
13	002054	0025413876	Ngô Ngọc Bảo	Trân	Nữ	01/02/2007	ĐHQLC25B	
14	002055	0025414860	Ngô Nguyễn Bảo	Trân	Nữ	08/04/2007	ĐHQTKD25D	
15	002056	0025412310	Ngô Trần Huyền	Trân	Nữ	24/11/2007	ĐHTCNH25A	
16	002057	0025414235	Nguyễn Thị Bảo	Trân	Nữ	29/06/2007	ĐHLUAT25B	
17	002058	0025413749	Nguyễn Thị Huế	Trân	Nữ	26/04/2007	ĐHKT25C	
18	002059	0025414618	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	Nữ	25/11/2007	ĐHKT25D	
19	002060	0025414118	Nguyễn Triệu Ngọc	Trân	Nữ	09/12/2007	ĐHLUAT25B	
20	002061	0025413927	Phạm Thị Huyền	Trân	Nữ	17/03/2007	ĐHKT25C	
21	002062	0025412888	Bùi Phương	Trang	Nữ	27/11/2007	ĐHQLC25A	
22	002063	0025413980	Lê Nguyễn Minh	Trang	Nữ	02/05/2007	ĐHQTKD25C	
23	002064	0025412583	Nguyễn Danh Thùy	Trang	Nữ	31/08/2007	ĐHKT25B	
24	002065	0025412546	Nguyễn Thị Đoan	Trang	Nữ	30/04/2007	ĐHKT25B	
25	002066	0025414062	Nguyễn Thị Kiều	Trang	Nữ	04/11/2007	ĐHQTKD25C	
26	002067	0025413629	Nguyễn Thị Kim	Trang	Nữ	12/04/2007	ĐHTCNH25B	

Tổng số thí sinh: 26



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

HƯỚNG DẪN KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH KHÓA TS 2025

Ngày kiểm tra: 27/09/2025

PHÒNG THI SỐ: 68

- THỜI GIAN THI: 16h30'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.204 - Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Lớp sinh viên	Ghi chú
1	002068	0025410829	Thái Thị Thùy	Trang	Nữ	30/10/2007	ĐHLUAT25A	
2	002069	0025414746	Trần Thị Diễm	Trang	Nữ	09/08/2007	ĐHLUAT25B	
3	002070	0025413253	Vũ Ngọc Uyên	Trang	Nữ	24/03/2007	ĐHQTKD25B	
4	002071	0025414497	Đặng Hùng	Triết	Nam	30/07/2006	ĐHLUAT25B	
5	002072	0025414458	Nguyễn Minh	Triết	Nam	04/07/2007	ĐHTCNH25B	
6	002073	0025413855	Mai Nguyễn Hải	Triều	Nữ	27/05/2007	ĐHQTKD25B	
7	002074	0025411901	Nguyễn Thị Kiều	Trình	Nữ	08/02/2007	ĐHTCNH25A	
8	002075	0025414575	Nguyễn Thị Mỹ	Trình	Nữ	24/11/2007	ĐHQTKD25C	
9	002076	0025412178	Lê Đỗ	Trọng	Nam	15/02/2007	ĐHKT25A	
10	002077	0025413228	Lê Trần Xuân	Trúc	Nữ	28/04/2007	ĐHKT25B	
11	002078	0025414607	Nguyễn Thị Cẩm	Trúc	Nữ	17/10/2007	ĐHKT25D	
12	002079	0025414429	Nguyễn Thị Mộng	Trúc	Nữ	12/10/2007	ĐHKT25D	
13	002080	0025412125	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	06/07/2007	ĐHQLKT25A	
14	002081	0025414160	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	29/05/2007	ĐHKT25C	
15	002082	0025413952	Trịnh Thanh Xuân	Trúc	Nữ	13/06/2007	ĐHQLC25B	
16	002083	0025412210	Nguyễn Chí	Trung	Nam	07/01/2007	ĐHLQC25A	
17	002084	0025414767	Trương Chí	Trung	Nam	14/11/2007	ĐHLUAT25B	
18	002085	0025413900	Nguyễn Văn	Trương	Nam	03/12/2007	ĐHLUAT25A	
19	002086	0025414254	Nguyễn Thị Ngọc	Tú	Nữ	03/10/2007	ĐHQLC25B	
20	002087	0025413347	Phạm Đỗ Mỹ	Tú	Nữ	21/11/2007	ĐHKT25B	
21	002088	0025414078	Phạm Thị Cẩm	Tú	Nữ	05/05/2007	ĐHLUAT25B	
22	002089	0025414314	Phan Thị Cẩm	Tú	Nữ	24/11/2007	ĐHKT25D	
23	002090	0025412414	Triệu Thị Cẩm	Tú	Nữ	18/05/2007	ĐHLQC25A	
24	002091	0025413898	Ngô Tấn	Tử	Nam	20/11/2007	ĐHLUAT25A	
25	002092	0025411040	Nguyễn Thị	Tươi	Nữ	25/12/2007	ĐHKT25A	
26	002093	0025413269	Lê Ngọc Cát	Tường	Nữ	22/10/2007	ĐHKT25B	
27	002094	0025414323	Lê Bích	Tuyền	Nữ	05/04/2007	ĐHKDQT25A	
28	002095	0025414753	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	15/01/2007	ĐHLUAT25B	
29	002096	0025412527	Lê Phương	Uyên	Nữ	18/04/2007	ĐHQLC25A	
30	002097	0025413875	Ngô Võ Khả	Vân	Nữ	22/07/2007	ĐHKT25C	
31	002098	0025413128	Nguyễn Thị Bích	Vân	Nữ	30/08/2007	ĐHQTKD25B	
32	002099	0025411820	Nguyễn Thị Yến	Vân	Nữ	22/02/2007	ĐHKT25A	
33	002100	0025413315	Trần Thùy	Vân	Nữ	19/04/2007	ĐHQTKD25B	
34	002101	0025413947	Nguyễn Hào	Văn	Nam	20/11/2007	ĐHLQC25A	
35	002102	0025414124	Dương Tường	Vi	Nữ	09/01/2007	ĐHKT25C	

Tổng số thí sinh: 35



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

HĐ KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH KHÓA TS 2025

Ngày kiểm tra: 27/09/2025

PHÒNG THI SỐ: 69

- THỜI GIAN THI: 16h30'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.205 - Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Lớp sinh viên	Ghi chú
1	002103	0025413398	Nguyễn Tường	Vi	Nữ	15/12/2007	ĐHLUAT25A	
2	002104	0025411741	Cao Triệu	Vĩ	Nam	13/04/2007	ĐHLQC25A	
3	002105	0025413860	Lê Thế	Vĩ	Nam	30/05/2007	ĐHLUAT25A	
4	002106	0025412959	Nguyễn Tuấn	Vĩ	Nam	22/08/2007	ĐHKT25B	
5	002107	0025413581	Phạm Minh Kỳ	Vĩ	Nam	27/04/2007	ĐHQLC25A	
6	002108	0025410675	Mai Quang	Vinh	Nam	20/03/2007	ĐHLUAT25A	
7	002109	0025411825	Nguyễn Hồ Tiến	Vinh	Nam	01/08/2007	ĐHQTKD25A	
8	002110	0025413365	Trần Văn	Vui	Nam	18/11/2007	ĐHLUAT25A	
9	002111	0025413790	Dương Ngọc	Vương	Nam	12/02/2007	ĐHQTKD25B	
10	002112	0025412954	Trần Đức Phi	Vương	Nam	16/12/2007	ĐHTCNH25A	
11	002113	0025413121	Cao Nguyễn Tường	Vy	Nữ	24/08/2007	ĐHKDQT25A	
12	002114	0025414518	Hà Thị Thúy	Vy	Nữ	16/08/2007	ĐHKT25D	
13	002115	0025410252	Hứa Tường	Vy	Nữ	14/12/2007	ĐHLUAT25A	
14	002116	0025412094	Huỳnh Thị Tường	Vy	Nữ	18/07/2007	ĐHQTKD25A	
15	002117	0025413741	Lê Thị Kiều	Vy	Nữ	06/11/2007	ĐHLUAT25A	
16	002118	0025414168	Lê Tường	Vy	Nữ	05/06/2007	ĐHLUAT25B	
17	002119	0025414368	Lê Tường	Vy	Nữ	01/03/2007	ĐHLQC25A	
18	002120	0025412802	Lưu Lê Minh	Vy	Nữ	21/10/2007	ĐHLQC25A	
19	002121	0025414006	Mao Thúy	Vy	Nữ	08/08/2007	ĐHKT25C	
20	002122	0025410315	Nguyễn Hạ	Vy	Nữ	12/03/2007	ĐHQLKT25A	
21	002123	0025411469	Nguyễn Mai Tường	Vy	Nữ	08/10/2007	ĐHQTKD25A	
22	002124	0025412817	Nguyễn Ngọc Yến	Vy	Nữ	08/02/2007	ĐHTCNH25A	
23	002125	0025413602	Nguyễn Phan Bảo	Vy	Nữ	10/04/2007	ĐHLUAT25A	
24	002126	0025413625	Nguyễn Thảo	Vy	Nữ	02/01/2007	ĐHQLC25A	
25	002127	0025412755	Nguyễn Thị Kiều	Vy	Nữ	06/02/2007	ĐHLQC25A	
26	002128	0025413383	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	30/06/2007	ĐHQTKD25B	

Tổng số thí sinh: 26

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ KIỂM TRA ĐẦU VÀO TIẾNG ANH

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Lớp sinh viên	Ghi chú
1	002129	0025413160	Nguyễn Thúy Vy	Nữ	18/11/2007	ĐHQLC25A	
2	002130	0025413467	Nguyễn Thụy Yến Vy	Nữ	02/10/2006	ĐHLQC25A	
3	002131	0025412785	Phạm Thị Thảo Vy	Nữ	25/06/2007	ĐHQTKD25B	
4	002132	0025414583	Phan Phương Vy	Nữ	20/08/2007	ĐHKDQT25A	
5	002133	0025412657	Trần Ái Vy	Nữ	19/02/2007	ĐHQTKD25A	
6	002134	0025411438	Trần Đặng Thảo Vy	Nữ	09/02/2007	ĐHQLC25A	
7	002135	0025410207	Trịnh Hoàng Khánh Vy	Nữ	13/10/2007	ĐHQLKT25A	
8	002136	0025413646	Trịnh Thảo Vy	Nữ	10/05/2007	ĐHKT25C	
9	002137	0025414633	Vũ Ngọc Yến Vy	Nữ	14/12/2006	ĐHKDQT25A	
10	002138	0025413171	Lê Thị Ánh Xuân	Nữ	23/02/2007	ĐHLQC25A	
11	002139	0025411950	Nguyễn Hồng Xuân	Nữ	22/12/2007	ĐHQLC25A	
12	002140	0025411995	Nguyễn Thanh Xuân	Nữ	30/05/2007	ĐHQTKD25A	
13	002141	0025412179	Võ Ngọc Hồng Xuân	Nữ	17/10/2007	ĐHKT25A	
14	002142	0025413653	Đào Thị Ngọc Xuyến	Nữ	24/04/2007	ĐHKT25C	
15	002143	0025412956	Nguyễn Thị Kim Xuyến	Nữ	10/09/2007	ĐHKDQT25A	
16	002144	0025413288	Trần Thị Kim Xuyến	Nữ	18/12/2007	ĐHKT25B	
17	002145	0025413785	Hồ Ngọc Như Ý	Nữ	18/04/2007	ĐHQLC25B	
18	002146	0025413745	Hồ Thị Như Ý	Nữ	17/01/2007	ĐHKT25C	
19	002147	0025414528	Nguyễn Ngọc Như Ý	Nữ	18/11/2007	ĐHQLKT25A	
20	002148	0025411656	Nguyễn Như Ý	Nữ	05/11/2007	ĐHLUAT25A	
21	002149	0025414644	Nguyễn Như Ý	Nữ	30/08/2007	ĐHQTKD25C	
22	002150	0025411951	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	02/07/2007	ĐHKT25A	
23	002151	0025413851	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	26/02/2006	ĐHQTKD25B	
24	002152	0025414716	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	28/06/2007	ĐHQTKD25D	
25	002153	0025412439	Phan Thị Mỹ Ý	Nữ	01/03/2007	ĐHKDQT25A	
26	002154	0025412197	Võ Ngọc Như Ý	Nữ	07/07/2007	ĐHTCNH25A	
27	002155	0025411997	Phan Thị Hoàng Yên	Nữ	28/05/2007	ĐHTCNH25A	
28	002156	0025411524	Kiều Thị Phi Yến	Nữ	09/12/2007	ĐHQTKD25A	
29	002157	0025411746	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	25/12/2007	ĐHQTKD25A	
30	002158	0025413025	Nguyễn Thị Tiểu Yến	Nữ	30/03/2007	ĐHQTKD25B	
31	002159	0025410957	Phan Ngọc Yến	Nữ	16/11/2007	ĐHKT25A	
32	002160	0025414610	Võ Thị Xuân Yến	Nữ	29/06/2007	ĐHQTKD25C	

Tổng số thí sinh: 32